

Số: /ĐA-UBND

Nam Định, ngày tháng 11 năm 2021

ĐỀ ÁN

Phát triển thanh niên tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021 - 2030

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết

- Triển khai thực hiện Luật Thanh niên năm 2020, trong đó tại Điều 40 giao nhiệm vụ cho HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên để thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 24/7/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1331/QĐ-TTg về Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 về Kế hoạch thực hiện Chiến lược thanh niên Việt Nam, giai đoạn 2021-2030, trong đó, yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên theo quy định tại Điều 40 Luật Thanh niên trước ngày 30/12/2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2030 để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu của Trung ương, gắn với thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh và khắc phục những tồn tại hạn chế trong thực hiện chương trình phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2011 - 2020 là cần thiết.

2. Cơ sở xây dựng Đề án

- Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020.

- Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại với thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

- Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.

- Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

- Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH NAM ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2011-2020”

1. Kết quả đạt được

Thực hiện Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn

II (2016-2020) được ban hành theo Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 28/5/2012 phê duyệt “Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh giai đoạn 2011-2020” và Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 04/10/2017 về thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020. Triển khai thực hiện Quyết định số 735/QĐ-UBND và Kế hoạch số 102/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò của thanh niên trong thời kỳ mới, các cấp chính quyền đã quan tâm, lồng ghép nhiều cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên có điều kiện phát triển toàn diện, phát huy tính năng động, sáng tạo, xung kích, tình nguyện trong các hoạt động xã hội, từ đó xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp trong quản lý nhà nước về công tác thanh niên. Các nhiệm vụ, giải pháp được triển khai đồng bộ, thường xuyên, lồng ghép trong nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ.

Qua 10 năm triển khai thực hiện, Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Nam Định giai đoạn 2011-2020 đã đạt được những kết quả nổi bật như sau:

- Hoàn thành các mục tiêu, chương trình đề ra.
- Nhiều chủ trương, chính sách đối với thanh niên đã được các cấp, các ngành triển khai kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế, góp phần giải quyết nhiều nhu cầu chính đáng của thanh niên hiện nay, như: Giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao trình độ học vấn, giải quyết việc làm, vốn vay, công tác quy hoạch cán bộ trẻ, nhu cầu vui chơi giải trí, thể dục, thể thao, nghiên cứu khoa học,... tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên phát huy trí tuệ, sức trẻ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.
- Lực lượng thanh niên đã nhận thức rõ hơn về quyền lợi và nghĩa vụ của mình, phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo trong học tập và lao động, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.
- Trình độ học vấn, nghề nghiệp được nâng cao hơn trước, tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp các cấp học ngày càng tăng. Nhiều thanh niên sau khi được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ đã phát huy năng lực, sở trường thông qua thực tiễn hoạt động tại địa phương.
- Đời sống vật chất và tinh thần, sức khỏe và thể lực của thanh niên từng bước được cải thiện. Đa số thanh niên giữ gìn và phát huy tốt truyền thống văn hóa dân tộc; có ý thức đấu tranh xóa bỏ các tập tục lạc hậu, chịu khó học hỏi, tiếp thu kiến thức mới.

2. Tồn tại, hạn chế

- Tính sáng tạo, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của một bộ phận thanh niên chưa theo kịp tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Tình trạng thiếu việc làm, vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội trong một bộ phận thanh niên còn diễn biến phức tạp.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong triển khai thực hiện pháp luật, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ. Việc cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình ở một số địa phương, đơn vị còn chậm so với Kế hoạch đề ra.

- Điều kiện cơ sở vật chất dành cho các hoạt động vui chơi giải trí để phát triển tinh thần, thể lực cho thanh niên, nhất là thanh niên nông thôn còn hạn chế nên việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho thanh niên còn ít so với nhu cầu của thanh niên.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ, Đề án theo Chương trình phát triển thanh niên còn chậm tiến độ đề ra.

- Chưa xây dựng cơ sở dữ liệu về thanh niên, vì vậy khó khăn trong việc quản lý và đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để xây dựng chính sách cho thanh niên.

3. Nguyên nhân

- Việc xây dựng các mô hình phát triển kinh tế trong thanh niên còn gặp nhiều khó khăn như: thiếu vốn, thiếu thị trường tiêu thụ sản phẩm, thiếu kiến thức trong sản xuất kinh doanh, tính hiệu quả và bền vững cho sự phát triển trong các mô hình của thanh niên chưa cao.

- Các cơ sở dạy nghề và đào tạo nghề hoạt động chưa thực sự hiệu quả, cơ chế đào tạo chưa rõ, hình thức đào tạo còn dàn trải, chưa có cơ chế cụ thể trong việc phối hợp với các doanh nghiệp để tuyển dụng lao động, giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Công tác kiểm tra đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện chưa được các địa phương quan tâm; chưa có giải pháp cụ thể phù hợp với điều kiện và nhu cầu của thanh niên ở từng địa phương.

- Sự phối hợp giữa Đoàn thanh niên các cấp với các sở, ban, ngành liên quan còn thiếu đồng bộ và chưa chủ động. Hội Liên hiệp thanh niên các cấp chưa thể hiện rõ vai trò tập hợp mọi tầng lớp thanh niên trong tỉnh.

- Tính chủ động trong tham mưu thực hiện chính sách đối với thanh niên tại một số thời điểm và một số đơn vị còn thấp. Do đó, việc đầu tư cơ sở vật chất, các điều kiện hoạt động cho thanh niên còn hạn chế, các chính sách cho thanh niên chưa đáp ứng nhu cầu thực tế và tình hình phát triển kinh tế trong giai đoạn hiện nay.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH NAM ĐỊNH, GIAI ĐOẠN 2021-2030

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Nam Định phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, yêu quê hương, có ý thức tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước, xây dựng quê hương; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật, có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý thức lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công

nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện, vì cộng đồng và nâng cao vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong xây dựng, phát triển tỉnh Nam Định.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Căn cứ Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành và tình hình thực tế tại tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2030 gồm 06 mục tiêu (với 20 chỉ tiêu), cụ thể là:

a) Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hàng năm, 80% thanh niên, trong đó 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% trở lên thanh niên công nhân, thanh niên đô thị, 75% trở lên thanh niên nông thôn được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% trở lên thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên yếu thế đạt trình độ trung học cơ sở trở lên.

- Đến năm 2030, tăng trên 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng trên 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng trên 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hàng năm, 100% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

c) Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hàng năm, trên 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên, thanh niên nông thôn được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phần đầu 90% trở lên thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; trên 80% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Phần đầu hằng năm có ít nhất 12.000 thanh niên trở lên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật... được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 30% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

d) Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 80% trở lên thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật; triển khai thực hiện phong trào “Thanh niên tình nguyện” và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

b) Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với người thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại.

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Nghị quyết.

2.2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên của tỉnh

a) Rà soát, ban hành văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Chính phủ, Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành các văn bản phù hợp với nội dung của Luật Thanh niên năm 2020 và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên, chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương.

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện, thanh niên khởi nghiệp; đề xuất thành lập Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng trọng dụng tài năng trẻ, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển, trưởng thành và cống hiến của các tài năng trẻ.

2.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đối với thanh niên

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết về Phát triển thanh niên tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

b) Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương.

c) Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

d) Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

đ) Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

2.4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn được tiếp cận, học miễn phí.

b) Triển khai cơ chế hợp tác giữa các Trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

d) Tạo điều kiện cho thanh niên vay vốn ưu đãi phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động trong thanh niên.

đ) Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, cuộc thi thanh niên khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tích cực hỗ trợ thanh niên trong hợp tác, trao đổi thông tin, kiến thức, kỹ năng; hỗ trợ các ý

tưởng khởi nghiệp khả thi của thanh niên; kêu gọi các nguồn vốn, tổ chức hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

e) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp.

2.5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

a) Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện, trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của các sở, ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện.

2.6. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, đẩy mạnh sự giao lưu, hợp tác giữa các địa phương, hợp tác quốc tế trong công tác thanh niên

a) Tăng cường hợp tác giữa các ngành, các cấp, các địa phương trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; giao lưu thanh niên; sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan để thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình trong nước, khu vực và thế giới, tình hình thanh niên quốc tế cho thanh niên trên toàn địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên.

c) Vận động, kết nối tri thức trẻ Nam Định cùng với cộng đồng người Việt ở nước ngoài tổ chức các hoạt động hướng về quê hương.

d) Giới thiệu, quảng bá về văn hóa, đất nước, con người Việt Nam, danh lam thắng cảnh, các địa điểm du lịch sinh thái, du lịch tâm linh của tỉnh Nam Định cho bạn bè quốc tế; tăng cường các hoạt động của tuổi trẻ toàn tỉnh trong giữ gìn, phát huy giá trị của Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại được UNESCO vinh danh là Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, góp phần quảng bá hình ảnh quê hương, con người Nam Định với bạn bè trong nước và quốc tế.

2.7. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Đề án.

b) Hoàn thiện hệ thống thông tin và thực hiện chế độ báo cáo thống kê về thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

2.8. Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển thanh niên tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2030. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c) Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam”. Tổ chức đối thoại với đảng viên trẻ, đoàn viên ưu tú; tổ chức diễn đàn “Thanh niên với Đảng - Đảng với thanh niên”. Tổ chức các hoạt động tập hợp, hỗ trợ, chăm lo và nắm bắt tình hình thanh niên tôn giáo, thanh niên các khu công nghiệp, doanh nghiệp ngoài Nhà nước, thanh niên khuyết tật; tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng cốt cán trong lực lượng này.

d) Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Đề án phát triển thanh niên tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2030, UBND tỉnh báo cáo, trình kỳ họp thứ tư, HĐND tỉnh khoá XIX xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các TCCT xã hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Nam Định;
- Lưu: VP1, VP7, VP8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Lê Đoài